

Bản án số: **111/2021/HSST**

Ngày: 29/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Văn Đồi**

+ Bà **Vũ Thị Lệ Thủy**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Mỹ Thương** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Trà** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2021/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2021/QĐXX-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn T**, tên gọi khác: Không.

- Sinh ngày: 10/3/1989, tại: TP. Đà Nẵng.

- Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ 75A, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 12/12

- Nghề nghiệp: Quản lý nhà hàng.

- Con ông: Lê Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (SN: 1960), trú tại: Tổ 75A, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng. Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ tư.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt ngày 02/5/2021 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: **Nguyễn Lê Phi H**, tên gọi khác: Không.

- Sinh ngày: 18/6/1997, tại: TP. Đà Nẵng.

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 5E, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 11/12

- Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

- Con ông: Nguyễn C (sinh năm: 1975) và bà Lê Thị T (sinh năm: 1978), cùng trú tại: Tổ 5E, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng. Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ nhất.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt ngày 02/5/2021 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

3. Họ và tên: **Ngô Mai Như V**, tên gọi khác: Không.

- Sinh ngày: 10/8/1995 tại TP. Đà Nẵng.

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 74, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 10/12

- Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

- Con ông: Ngô B (chết) và bà Mai Thị S (SN:1964), Hiện trú tại: Tổ 74, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng. Gia đình có 04 chị em, Bị cáo là con thứ ba.

- Vợ: Văn Thị Kim Y (SN:1994). Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 2013, con nhỏ sinh năm: 2016

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt ngày 02/5/2021 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

4. Họ và tên: **Trần Thị T**, tên gọi khác: Không.

- Sinh ngày: 25/8/1996, tại: TP. Đà Nẵng.
- HKTT và chỗ ở: Tổ 40 (tổ 85 cũ), phường C, quận T, TP Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Trình độ học vấn: 06/12.
- Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.
- Con ông: Lê Văn H (chết), con bà: Trần Thị Diệu T (SN 1970). Trú tại: Tổ 40 (tổ 85 cũ), phường C, quận T, TP Đà Nẵng. Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Nhân thân: Ngày 14/9/2012, bị UBND quận Thanh Khê, quận Sơn Trà quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng.
- Bị cáo bị bắt ngày 02/5/2021 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Lê Văn P**- Sinh năm: 1996- Trú tại: Tổ 43 phường T, quận S, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*
- Chị **Nguyễn Thị Kim T**- Sinh năm: 1998- Trú tại: Ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở hiện nay: Số 351 đường N, quận S, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*
- Anh **Lê Khắc M**- Sinh năm: 1979- Trú tại: Số 351 đường N, quận S, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

*** Người chứng kiến:**

- Anh **Nguyễn Văn C**- Sinh năm: 1986- Trú tại: Tổ 31 phường B, quận S, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 00 giờ 10 phút ngày 02/5/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Sơn Trà phối hợp cùng Công an phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà tiến hành kiểm tra, bắt quả tang 06 đối tượng gồm Lê Văn T, Nguyễn Lê

Phi H, Ngô Mai Như V, Trần Thị T, Lê Văn P (SN: 1996, trú tại: Tổ 43, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng) và Nguyễn Thị Kim T (SN: 1998, trú tại: Ấp Thắng Lợi, Vĩnh Thắng, Gò Quao, Kiên Giang) đang sử dụng trái phép chất ma túy tại: Phòng 303, quán Karaoke New Boom Boom (thuộc: Số 351 Ngô Quyền, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, do ông Lê Khắc M (sinh năm 1979) làm chủ)). Qua kiểm tra, lực lượng công an phát hiện, thu giữ các tang vật dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chiếc đĩa sứ hình tròn để ở giữa bàn (màu trắng, đường kính 28cm, bề mặt lõm ở giữa) trên đĩa có: Một số chất tinh thể rắn, màu trắng (nghĩ là ma túy), 01 chiếc thẻ nhựa có ký hiệu “Vingroup” màu xanh – đen – trắng, kích thước (8,5x6,5)cm; 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn, hai đầu bọc bằng phần vỏ ngoài đầu lọc thuốc lá màu cam. Cả 06 đối tượng trên đều thừa nhận có hành vi cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp gồm “thuốc lắc” và “Ketamin”. Lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu gom chất tinh thể rắn, màu trắng trên đĩa sứ vào bao ni lông để tạm giữ cùng các tang vật liên quan. **Tang vật**

tạm giữ:

- Một bao ny lông chứa chất tinh thể rắn, màu trắng gom trên chiếc đĩa sứ. Ký hiệu bì niêm phong là T.
- 01 chiếc đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính 28cm, bề mặt lõm ở giữa.
- 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn, hai đầu bọc bằng phần vỏ ngoài đầu lọc thuốc lá màu cam.
- 01 chiếc thẻ có ký hiệu “Vingroup” màu xanh – đen – trắng, kích thước (8,5x6,5)cm, số 8888200414119128.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMax màu vàng, Imei: 357272099469789, có gắn sim số 0932.570.540 và 01 điện thoại Iphone 7 số imeil 355840085310571 của Lê Văn T.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMax số imeil: 353106102547021 của Ngô Mai Như V.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 số imeil: 356775084179685 của Lê Văn P.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A31, số imeil 354565113892974 của Nguyễn Lê Phi H.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, bị vỡ màn hình, số Imei: 355629111871189/01, gắn sim số 0931.428.725 của Trần Thị T.

- Số tiền 1.000.000 đồng.

Qua điều tra xác định: Khoảng 15 giờ ngày 01/5/2021, Lê Văn T nhắn qua ứng dụng Messenger cho Nguyễn Lê Phi H trao đổi về việc thời gian tổ chức, nguồn tiền để trả chi phí và giá ma túy để mua và cùng sử dụng vào buổi tối cùng ngày. Thời điểm nhắn tin cùng với Thắm, Hoàng đang ngồi uống cà phê với Ngô Mai Như V nên Hoàng trao đổi và được sự thống nhất với Vinh về việc Vinh và Hoàng cùng mượn tiền của Thắm để tối mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Lê Văn T, Nguyễn Lê Phi H, Lê Văn P, Ngô Mai Như V, Trần Thị T, người thanh niên tên Minh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cùng ngồi nhậu tại quán A Việt (thuộc: Lô 22 đường Phạm Văn Đồng, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng). Trong lúc nhậu, Thắm, Hoàng và Vinh vào nhà vệ sinh của quán bàn bạc và thống nhất đến quán karaoke New Boom Boom (tại: 351, Ngô Quyền, TP Đà Nẵng) để hát karaoke và mua ma túy để sử dụng. Do Hoàng và Vinh không có tiền, Thắm cho Hoàng và Vinh mượn 5.000.000 đồng, Thắm góp thêm 2.000.000 đồng, tổng cộng số tiền 7.000.000 đồng dùng để mua ma túy, trả chi phí cho việc hát karaoke tại quán. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, **Vinh liên hệ đặt phòng hát tại quán Karaoke New Boom Boom và Vinh rủ Thoại cùng đi hát karaoke và sử dụng ma túy.** Thoại đồng ý nên cùng Hoàng, Vinh đi đến quán Karaoke New Boom Boom. Thắm về nhà tắm rồi đến quán Karaoke sau. Còn Minh chở Phúc đi về. Trên đường về, Thắm điện thoại cho số điện thoại 0905543202 (do bạn bè quan biết ngoài xã hội cho Thắm số điện thoại) thì có một người phụ nữ nghe máy. Thắm hỏi người phụ nữ mua 02 viên ma túy thuốc lắc và 01 chỉ ma túy loại Ketamin với giá 4.200.000 đồng. Người phụ nữ đồng ý và thống nhất đến phía sau quán Karaoke New Boom Boom để giao ma túy. Sau đó, Thắm chuyển 4.200.000 đồng qua tài khoản ngân hàng Vietcombank số: 10168553132 tên “TRAN THỊ HOA” (lúc này Thắm mới nghĩ người bán ma túy cho Thắm tên Hoa) và nhắn tin số điện thoại của Hoa cho Hoàng và bảo Hoàng liên lạc để lấy ma túy. Trên đường đến quán Karaoke, Hoàng, Vinh và Thoại gặp Minh và Phúc

ở đường Hồ Nghinh (Thuộc: Phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà) nên **Vinh rủ Phúc và Minh cùng đi hát Karaoke** nhưng Phúc nói với Vinh về nhà ngủ để mai đi làm sớm nên Minh tiếp tục chở Phúc đi về. Khi Minh chở Phúc đi đến đoạn ngã ba đường Phó Đức Chính và Ngô Quyền, quận Sơn Trà thì Minh nhận được tin nhắn của Vinh nên Minh nói với Phúc là Vinh đang ở Phòng 303, quán Karaoke New Boom Boom. Sau đó, Phúc bảo Minh quay xe đi đến quán Karaoke New Boom Boom. Lúc này, Hoàng điện thoại cho số điện thoại của Thắm đưa và có người phụ nữ nghe máy. Khi Hoàng nói về việc nhận ma túy mà Thắm đã mua thì người phụ nữ bảo Hoàng đi ra phía sau quán Karaoke để lấy ma túy. Sau đó, Hoàng đi ra phía sau quán Karaoke thì một người phụ nữ đeo khẩu trang đưa cho Hoàng 02 gói ni long có chứa ma túy (01 gói chứa 02 viên ma túy thuốc lắc, 01 gói chứa ma túy Ketamin) rồi bỏ đi. Khi Minh chở Phúc đến quán Karaoke thì gặp Vinh trước quán, Vinh tiếp tục rủ Vinh và Minh lên hát Karaoke nhưng Minh nói có việc nên đi về. Lúc này, Hoàng cũng vừa lấy ma túy về gặp Vinh và Phúc nên cùng đi lên phòng 303. Khi vào phòng, Hoàng lấy trong túi ra để 02 gói ma túy lên trên bàn. Cùng lúc này, Thắm đến nên Hoàng lấy 02 viên ma túy thuốc lắc bẻ thành 04 mảnh rồi đưa cho Thắm, Vinh, Phúc và Hoàng sử dụng. Sau đó, Hoàng bảo Thoại rủ thêm 01 nhân viên nữ của quán đến ngồi với Thắm cho vui và đưa gói ma túy Ketamin bảo Thoại xào để mọi người sử dụng. Thoại nhắn tin rủ Nguyễn Thị Kim T đến ngồi chơi cùng nhóm của Hoàng và đổ ma túy Ketamin ra chiếc đĩa sứ (có sẵn trong phòng), dùng thẻ nhựa có dòng chữ “Vingroup” do Vinh đưa xào ketamin rồi kẻ thành nhiều đường thẳng cho mọi người sử dụng. Hoàng dùng tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng cuộn thành ống hút để sử dụng Ketamin. Sau đó, Thắm, Hoàng, Vinh, Phúc, Thoại cùng sử dụng ma túy Ketamin. Lúc này, Thoại cũng vừa vào phòng và Thoại rủ Thoại sử dụng ma túy thì Thoại dùng ống hút hít 02 đường ketamin bằng mũi đưa vào cơ thể. Lúc 00 giờ 10 phút ngày 02/5/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Sơn Trà phối hợp cùng Công an phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và tạm giữ tang vật.

Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 02/5/2021 thì Lê Văn T, Nguyễn Lê Phi H, Lê Văn P, Ngô Mai Như V, Trần Thị T và Nguyễn Thị Kim T

đều dương tính với chất ma túy tổng hợp. Qua xác minh làm rõ: Thẩm, Vinh, Hoàng, Phúc không thuộc diện quản lý đối tượng nghiện tại địa phương.

Tại kết luận giám định giám định số 124 ngày 06/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng xác định: Chất tinh thể, màu trắng, dạng bột trong 01 gói ni lông được niêm phong trong bì thư ký hiệu T gửi giám định là ma túy, loại Ketamin, khối lượng tinh thể mẫu T: 0,184 gam.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 10/11/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Văn T, Nguyễn Lê Phi H, Ngô Mai Như V, Trần Thị T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Lê Văn T** từ **07 năm 06 tháng** đến **08 năm** tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt 02/5/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Lê Phi H** từ **07 năm 03 tháng** đến **07 năm 06 tháng** tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt 02/5/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Ngô Mai Như V** từ **07 năm 03 tháng** đến **07 năm 06 tháng** tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt 02/5/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Trần Thị T** từ **07 năm** đến **07 năm 03 tháng** tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt 02/5/2021.

Do không xác minh được tài sản riêng của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong số: 124 ngày 06/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu (mẫu ma túy đã sử dụng hết trong quá trình giám định);

+ 01 chiếc đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính 28cm, bề mặt lõm ở giữa.

+ 01 chiếc thẻ có ký hiệu “Vingroup” màu xanh – đen – trắng, kích thước (8,5x6,5)cm, số 8888200414119128.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước:

+ 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn, hai đầu bọc bằng phần vỏ ngoài đầu lọc thuốc lá màu cam

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMax màu vàng, Imei: 357272099469789, có gắn sim số 0932.570.540 của Lê Văn T.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMax số imeil: 353106102547021 của Ngô Mai Như V.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A31, số imeil 354565113892974 của Nguyễn Lê Phi H.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, bị vỡ màn hình, số Imei: 355629111871189/01, gắn sim số 0931.428.725 của Trần Thị T.

+ Số tiền 1.000.000 đồng.

Trả cho Lê Văn P 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 số imeil: 356775084179685.

Tiếp tục tạm giữ của Lê Văn T 01 điện thoại Iphonen 7 số imeil 355840085310571 để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Lê Phi H, Ngô Mai Như V, Trần Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể:

Khoảng 22 giờ ngày 01/5/2021, sau khi Lê Văn T, Ngô Mai Như V, Nguyễn Lê Phi H bàn bạc, thống nhất việc góp tiền mua ma túy (Thẩm 2.000.000 đồng, Thẩm cho Vinh và Hoàng mượn 5.000.000 đồng), loại ma túy (thuốc lắc và Ketamin), địa điểm tổ chức sử dụng ma túy (quán Karaoke New Boom Boom tại: Số 351 Ngô Quyền, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà) thì Lê Văn T rời khỏi quán nhậu A.Việt (tại: Lô 22 đường Phạm Văn Đồng, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng) về nhà tắm, Vinh điện thoại đặt phòng tại quán Karaoke rồi rủ Trần Thị T cùng đi sử dụng ma túy. Thoại đồng ý nên cùng với Vinh và Hoàng đi đến quán Karaoke New Boom Boom.

Trên đường đi về nhà, Thẩm điện thoại cho số điện thoại 0905543202 gặp người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 viên thuốc lắc và 01 chỉ Ketamin với giá 4.200.000 đồng. Sau đó, Thẩm chuyển khoản trả tiền mua ma túy và hẹn người phụ nữ đến giao ma túy ở khu vực phía sau quán Karaoke New Boom Boom rồi gửi số điện thoại của người bán ma túy cho Hoàng để Hoàng liên lạc lấy ma túy mà Thẩm đã mua.

Khi đến quán Karaoke, Vinh nhắn tin rủ Lê Văn P đến quán New Boom Boom hát Karaoke. Hoàng liên lạc và gặp người phụ nữ sau quán Karaoke lấy 02 gói ma túy (01 gói bên trong có chứa 02 viên thuốc lắc, và 01 gói chứa Ketamin) rồi quay lại quán thì Phúc và Thẩm cũng vừa đến. Sau đó, Hoàng lấy 02 viên ma túy thuốc lắc bẻ thành 04 mảnh, Hoàng sử dụng 01 mảnh, còn lại đưa cho Vinh, Phúc, Thẩm và Hoàng mỗi người một mảnh sử dụng. Sau đó, Hoàng bảo Thoại rủ Nguyễn Thị Kim T (nhân viên quán) vào ngồi chơi với Thẩm và đưa gói ma túy Ketamin cho Thoại rồi bảo Thoại xào ketamin cho mọi người sử dụng. Thoại đồng ý và dùng thẻ nhựa do Vinh đưa xào Ketamin rồi kẻ thành nhiều đường để

Thoại, Vinh, Thắm, Hoàng, Phúc và Thoa (Thoa do Thoại rủ sử dụng ma túy) cùng sử dụng. Lúc 00 giờ 10 phút ngày 02/5/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Sơn Trà phối hợp cùng Công an phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và tạm giữ 0,184 gam ma túy loại Ketamin cùng các tang vật liên quan.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thấy phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở xác định hành vi của Lê Văn T, Nguyễn Lê Phi H, Ngô Mai Như V, Trần Thị T đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng phạm tội đối với 02 người trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự đời. Như vậy, bản Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Lê Phi H, Ngô Mai Như V, Trần Thị T là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Ma túy Ketamine là loại độc chất gây ảo giác, có khả năng gây nghiện mạnh, có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Lê Phi H, Ngô Mai Như V, Trần Thị T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể: các bị cáo có sự bàn bạc, thống nhất về việc chung tiền và tìm địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy, có người khởi xướng, điều hành về con người, tìm người sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, là hành vi cố ý và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Trong vụ án này, bị cáo Thắm có vai trò chủ mưu, khởi xướng, rủ rê các bị cáo Hoàng, Vinh cùng nhau góp tiền để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Thắm là người liên hệ trực tiếp mua ma túy về để tổ chức sử dụng trái phép. Do vậy, vai trò của bị cáo Thắm là cao hơn các bị cáo khác trong vụ án. Đối với bị cáo Hoàng, Vinh tham gia với vai trò tích cực, cùng nhau góp tiền mua ma túy, bị cáo Hoàng là người đi lấy ma túy, đưa ma túy cho người khác sử dụng, chuẩn bị dụng cụ để phục vụ việc sử dụng ma túy, bị cáo Vinh là người rủ rê bị cáo Thoại và Phúc sử dụng trái phép chất ma túy, cung cấp dụng cụ

để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy; đối với bị cáo Thoại sau khi được Vinh rủ rê thì cũng tham gia giúp sức trong việc xào ketamine để người khác sử dụng và rủ rê thêm người đến để sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, vai trò của bị cáo Hoàng, Vinh là ngang nhau và cao hơn bị cáo Thoại là phù hợp với tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo Thẩm, Hoàng, Vinh đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; riêng bị cáo Thoại đã từng bị UBND quận Thanh Khê áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi giáo dỡng với thời gian 24 tháng vào năm 2012. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo trong khi lượng hình. Riêng bị cáo Ngô Mai Đăng Vinh gia đình có công cách mạng nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS cho bị cáo Vinh.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xác định những dụng cụ dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ:

- + 01 phong bì niêm phong số: 124 ngày 06/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu (mẫu ma túy đã sử dụng hết trong quá trình giám định);

- + 01 chiếc đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính 28cm, bề mặt lõm ở giữa.

+ 01 chiếc thẻ có ký hiệu “Vingroup” màu xanh – đen – trắng, kích thước (8,5x6,5)cm, số 8888200414119128.

Đối với 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn, hai đầu bọc bằng phần vỏ ngoài đầu lọc thuốc lá màu cam còn giá trị sử dụng nên cần sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMax màu vàng, Imei: 357272099469789, có gắn sim số 0932.570.540 số seri sim 8401180333118930 của Lê Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMax số imeil: 353106102547021 của Ngô Mai Như V; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A31, số imeil 354565113892974 của Nguyễn Lê Phi H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11 màu xanh, bị vỡ màn hình, số Imei: 355629111871189/01, gắn sim số 0931.428.725 số seri 8401200212971130 của Trần Thị T dùng vào việc liên lạc để phạm tội nên cần sung ngân sách Nhà nước.

Số tiền 1.000.000 đồng của Lê Văn T xác định là số tiền góp của Thắm, Vinh, Hoàng còn lại để trả chi phí sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy đây là số tiền dùng vào việc phạm tội nên cần sung ngân sách Nhà nước.

Trả cho Lê Văn P 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 số imeil: 356775084179685.

Tiếp tục tạm giữ của Lê Văn T 01 điện thoại Iphonen 7 số imeil 355840085310571 để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận Sơn Trà , thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021).

- Đối với Nguyễn Thị Kim T và Lê Văn P: Mục đích khi Vinh rủ Phúc là đến quán là để hát Karaoke, Thoại rủ Thoa đến quán là để ngồi chơi và nhậu cùng với nhóm Thắm. Khi đến quán, Phúc và Thoa có tham gia sử dụng ma túy nhưng Phúc và Thoa không biết nguồn gốc ma túy, không tham gia góp tiền mua ma túy, không cầm, sờ vào gói ma túy mà Hoàng lấy về và cũng không có hành vi đưa ma túy cho ai sử dụng. Ông Lê Khắc M không biết việc nhóm của Thắm thuê phòng 303, quán Karaoke New Boom Boom để sử dụng ma túy. Do đó. Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý đối với Phúc, Thoa và ông Minh là có căn cứ.

- Qua điều tra làm rõ: Người thanh niên tên Minh không biết việc Vinh rủ Minh và Phúc đến quán Karaoke là để sử dụng ma túy nên đã chở Phúc đến quán nhưng do hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch Minh. Số tài khoản mà Thắm chuyển trả tiền mua ma túy là Trần Thị Hoa (SN 1989, địa chỉ: Tổ 40, phường Mân Thái, quận Sơn Trà), số điện thoại 0905238323 mà Thắm gọi đến mua ma túy là chủ sở hữu là Nguyễn Tấn Nhân (SN 1984, địa chỉ: Tổ 32a, Phước Mỹ, Sơn Trà) nhưng hiện Hoa, Nhân không có mặt tại địa chỉ nêu trên, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã tiến hành cho Hoàng và Thắm nhận dạng đối với Trần Thị Hoa nhưng Hoàng và Thắm đều không nhận dạng được. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn T, Nguyễn Lê Phi H, Ngô Mai Như V, Trần Thị T, Lê Văn P, Nguyễn Thị Kim T, Công an quận Sơn Trà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tại phiên tòa về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

Án phí HSST: Bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Lê Phi H, Ngô Mai Như V, Trần Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn T, Nguyễn Lê Phi H, Ngô Mai Như V, Trần Thị T** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Xử:

1.1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn T **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 02/5/2021.

1.2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Lê Phi H **07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 02/5/2021.

1.3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ngô Mai Đăng Vinh **07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 02/5/2021.

1.4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Thị T **07 (Bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 02/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong số: 124 ngày 06/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu (mẫu ma túy đã sử dụng hết trong quá trình giám định);

+ 01 chiếc đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính 28cm, bề mặt lõm ở giữa.

+ 01 chiếc thẻ có ký hiệu “Vingroup” màu xanh – đen – trắng, kích thước (8,5x6,5)cm, số 8888200414119128.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn, hai đầu bọc bằng phần vỏ ngoài đầu lọc thuốc lá màu cam.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMax màu vàng, Imei: 357272099469789, có gắn sim số 0932.570.540 số seri sim 8401180333118930 của Lê Văn T;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMax số imeil: 353106102547021 của Ngô Mai Như V;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A31, số imeil 354565113892974 của Nguyễn Lê Phi H;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11 màu xanh, bị vỡ màn hình, số Imei: 355629111871189/01, gắn sim số 0931.428.725 số seri 8401200212971130 của Trần Thị T.

+ Số tiền 1.000.000 đồng.

Trả cho Lê Văn P 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 số imeil: 356775084179685.

Tiếp tục tạm giữ của Lê Văn T 01 điện thoại Iphonen 7 số imeil 355840085310571 để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2021).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Lê Phi H, Ngô Mai Như V, Trần Thị T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án xử công khai, các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ TRÂM